

Số: 01/2011.NQ.ĐHĐCĐ

Thốt Nốt, ngày 6 tháng 7 năm 2011

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2011
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN GENTRACO

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam.
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Thủy Sản Gentraco đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 26/01/2010.
- Nội dung Biên bản cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Công ty cổ phần Thủy Sản Gentraco ngày 6/7/2011.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua biểu quyết các nội dung sau:

1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2010 và Báo cáo tài chính năm 2010, tỷ lệ biểu quyết: 100 %

TT	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm 2010 (VND)	% tăng giảm 2010/2009
1	Tổng tài sản	Đồng	677.535.895.015	+67,50%
2	Doanh thu thuần	Đồng	1.078.537.729.363	+13,27%
3	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	Đồng	6.218.717.613	+353,89%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	717.754.724	-94,59%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	6.936.472.337	-35,95%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	6.114.966.290	-24,72%

2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2011, tỷ lệ biểu quyết: 100 %

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2010 (đồng)	Kế hoạch Năm 2011	
		Số tiền (đồng)	% tăng giảm so với năm 2010
1. Vốn điều lệ	80.800.000.000	84.800.000.000	4,95%

2. Doanh thu thuần	1.078.538.000.000	1.509.750.000.000	+39,98%
3. Lợi nhuận sau thuế	6.115.000.000	31.668.000.000	+417,87%
4. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0,57%	2,10%	+268,42%
5. Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	7,57%	37,34%	+393,26%
6. Cổ tức	11%	25%	+127.27%

3. Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco (đính kèm Tờ trình), tỷ lệ biểu quyết: 100%

4. Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận sau thuế năm 2010, tỷ lệ biểu quyết: 100%

Stt	Diễn giải	Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2009		2.488.348.700
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2010		6.114.966.290
3	Trích quỹ dự phòng tài chính 5%	0	
4	Trích thưởng HĐQT, BKS & BGD	0	
5	Trích quỹ khen thưởng & phúc lợi	5	305.748.315
6	Lợi nhuận phân phối cho cổ đông		8.297.566.675
7	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành đến 31/12/2010 (cổ phiếu)		8.080.000
8	Dự kiến trả cổ tức năm 2010 là 11%		
	Trong đó đã ứng 2,9% vào theo TB chi cổ tức 29/03/2010	2,9	1.624.115.344
9	Cổ tức trả tiếp đợt 2 là 8,1%	8,1	6.544.800.000
10	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2010		128.651.331

5. Thông qua Chi phí hoạt động của HĐQT và BKS năm 2011 là 455.000.000 đồng, tỷ lệ biểu quyết: 100 %

6. Thông qua Ủy quyền cho Hội đồng quản trị được lựa chọn đơn vị kiểm toán có tên trong danh sách các công ty kiểm toán và kiểm toán viên được UBCKNN chấp thuận cho kiểm toán tổ chức niêm yết năm 2011 theo danh sách dưới đây:

a/ Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C);

b/ Công ty TNHH Kiểm toán Mỹ (AA);

c/ Công ty TNHH KPMG;

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

7. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty năm 2011
 1. **Loại cổ phần**
Cổ phần phổ thông
 2. **Mệnh giá cổ phần**
10.000 đồng/cổ phần (*Mười nghìn đồng một cổ phần*)
 3. **Số lượng cổ phần đang lưu hành**
8.080.000 cổ phần (*Tám triệu, không trăm tám mươi nghìn cổ phần*)
 4. **Số lượng cổ phần dự kiến phát hành**
400.000 cổ phần (*Bốn trăm nghìn cổ phần*)
 5. **Giá phát hành**
10.000 đồng/cổ phiếu (*Mười nghìn đồng/cổ phiếu*)
 6. **Phương pháp tính giá**
Do một phần của đợt phát hành này nhằm mục đích khuyến khích người lao động gắn bó với Công ty nên giá phát hành được xác định bằng mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.
 7. **Phương thức phân phối**
Đối với người lao động không phải là cổ đông của Công ty: Phân phối trực tiếp
Đối với người lao động là cổ đông của Công ty: Phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
 8. **Thời gian phân phối:**
Dự kiến trong Quý 3 hoặc Quý 4 năm 2011, sau khi UBCK Nhà nước không có ý kiến phản đối về việc phát hành của Công ty.
 9. **Đăng ký mua cổ phần:**
Người lao động có tên trong danh sách được quyền mua cổ phần với số lượng đã được Đại hội cổ đông phê duyệt.
Thời gian, cách thức phân phối và thanh toán tiền mua cổ phần... Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng và thông báo cụ thể tới người lao động được mua cổ phần, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ của Công ty.
 10. **Phạm vi, đối tượng phát hành**
Người lao động là các cán bộ có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển của Công ty có nguyện vọng gắn bó làm việc lâu dài cho Công ty. (*Theo Danh sách đính kèm*)
 11. **Phương án sử dụng vốn từ số tiền thu được**
Số tiền thu được từ đợt phát hành đợt này sẽ được Công ty sử dụng để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
 12. **Quy định về hạn chế chuyển nhượng:**
Số lượng cổ phần phát hành thêm đợt này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán.
 13. **Phương án xử lý số cổ phần không phân phối hết (nếu có)**
Đối với số lượng cổ phần không phân phối hết (nếu có) sẽ được Hội đồng quản trị quản lý và thực hiện phân phối tiếp cho các đối tượng khác.

ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau:

- Xây dựng và thông báo tới người lao động được mua cổ phần về thời gian và cách thức phân phối cổ phần, thời hạn và cách thức thanh toán tiền mua cổ phần...
- Xác định đối tượng được mua cổ phần theo tiêu chí Đại hội cổ đông đã phê duyệt trong trường hợp số cổ phần lần này không phân phối hết.
- Thực hiện các thủ tục niêm yết và lưu ký bổ sung số cổ phần phát hành thêm ngay sau khi hoàn tất việc phát hành.
- Các thủ tục khác cần thiết để đảm bảo việc phát hành được thành công, nhanh chóng đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

TT	ĐỐI TƯỢNG PHÁT HÀNH	CHỨC VỤ	BỘ PHẬN	SỐ CỔ PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH
	PHÁT HÀNH RIÊNG LẺ			400.000
1	Lê Quang Tâm	Giám đốc	Ban Giám đốc	50.000
2	Diệp Hoàng Sơn	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc	50.000
3	Vũ Thị Dung	Phó Giám đốc	Ban Giám đốc	50.000
4	Lưu Thị Lan	Thư ký công ty		50.000
5	Trần Võ Tố Loan	Trợ lý Chủ tịch HĐQT		50.000
6	Lý Anh Thư	Quyền Kế toán trưởng	Phòng kế toán	25.000
7	Hồ Thiên Nhiên	Trợ lý Giám đốc	Ban Giám đốc	25.000
8	Nguyễn Thành Phước	Giám đốc xí nghiệp	Xí nghiệp thủy sản 1	25.000
9	Dương Thành Thái	Giám đốc xí nghiệp	Xí nghiệp thủy sản 2	25.000
10	Trình Thanh Trí	Trưởng Chi nhánh	Chi nhánh HCM	25.000
11	Nguyễn Ngọc Quý	Phó phòng	Phòng kinh doanh	25.000
	Cộng			400.000

Như vậy vốn điều lệ của Công ty dự kiến sau phát hành khoảng 84,80 tỷ đồng.

Tỷ lệ biểu quyết: 100%

(Tỷ lệ biểu quyết này không bao gồm số lượng cổ phiếu được quyền biểu quyết của những Cán bộ công nhân viên có tên trong danh sách)

8. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 (2011-2015) Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco như sau:

Các ứng viên trúng cử Thành viên Hội đồng quản công ty nhiệm kỳ 2(2011-2015) như sau:

8.1/ Ông Nguyễn Văn Lê, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 10.210.290 phiếu, tỷ lệ 149,96%.

8.2/ Ông Trần Thanh Vân, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 7.334.885 phiếu, tỷ lệ 107,73%.

8.3/ Ông Nguyễn Trung Kiên, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 7.211.584 phiếu, tỷ lệ 105,92%.

8.4/ Ông Lê Quang Tâm, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 5.403.895 phiếu, tỷ lệ 79,37%.

8.5/ Bà Huỳnh Thị Ngọc Giàu, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 5.281.877 phiếu, tỷ lệ 77,57%.

8.6/ Ông Diệp Hoàng Sơn, Thành viên HĐQT, số phiếu bầu hợp lệ: 80 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 5.119.597 phiếu, tỷ lệ 75,19%.

Các ứng viên trúng cử Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2(2011-2015) như sau:

8.7/ Bà Hoàng Thị Minh, Thành viên BKS, số phiếu bầu hợp lệ: 79 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 7.528.773 phiếu, tỷ lệ 110,57%.

8.8/ Ông Trần Hữu Đức, Thành viên BKS, số phiếu bầu hợp lệ: 79 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 6.828.223 phiếu, tỷ lệ 100,29%.

8.9/ Bà Trần Võ Tố Loan, Thành viên BKS, số phiếu bầu hợp lệ: 79 phiếu, tương ứng với tổng số phiếu biểu quyết qui đổi là: 6.035.842 phiếu, tỷ lệ 88,65%.

9. Thông qua kết quả phiên họp đầu tiên của Hội đồng quản trị bầu chức danh Chủ tịch và Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2 (2011-2015), kết quả như sau:

- Ông Nguyễn Trung Kiên – trúng cử chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco nhiệm kỳ 2 (2011-2015), tỷ lệ biểu quyết 100%.

- Ông Nguyễn Văn Lê – trúng cử chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco nhiệm kỳ 2 (2011-2015), tỷ lệ biểu quyết 100%.

Thông qua kết quả phiên họp đầu tiên của Ban kiểm soát bầu chức danh Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2 (2011-2015), kết quả như sau:

- Ông Trần Hữu Đức – trúng cử chức danh Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco nhiệm kỳ 2 (2011-2015), tỷ lệ biểu quyết 100%.

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 6/7/2011.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc và toàn thể Cổ đông của Công ty Cổ phần Thủy sản Gentraco có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Điều 3 (triển khai thực hiện)
- Lưu hồ sơ ĐHĐCĐ

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ ĐOÀN**



NGUYỄN TRUNG KIÊN

